



## KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2017

(Ban hành theo Quyết định số 165. ~~KT~~<sup>A</sup> /~~KT~~<sup>KT</sup> /~~KT~~<sup>KT</sup> ngày 5 tháng 9 năm 2017 của  
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức)

- Tên ngành, nghề đào tạo: Tiếng Nhật
- Tên tiếng Anh: Japanese
- Mã ngành, nghề: 5220212
- Trình độ đào tạo: Trung cấp
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

### 1. Mục tiêu đào tạo:

#### 1.1. Mục tiêu chung:

Ngành Tiếng Nhật trình độ Trung cấp được định hướng theo chuyên ngành Tiếng Nhật tổng hợp ứng dụng, đặt mục tiêu đào tạo ra những chuyên viên có đủ kiến thức, kỹ năng, phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thành thạo tiếng Nhật ứng dụng, tích hợp các kỹ năng ngôn ngữ như nghe, nói, đọc viết theo định hướng tiếng Nhật tổng hợp theo tiêu chuẩn quốc tế ở trình độ năng lực tiếng Nhật quốc tế cấp độ 3 (tương đương năng lực tiếng Nhật quốc tế N3).

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

##### Kiến thức

- Hiểu được các mẫu câu trong văn phạm tiếng Nhật. Phân biệt cách dùng danh từ, động từ và tính từ và nguyên tắc chia động từ theo thì hiện tại, quá khứ, tương lai....
- Phân biệt được các đặc điểm chung, hệ thống chữ viết, hệ thống từ vựng và ngữ pháp, âm vị trong tiếng Nhật.
- Hiểu được nội dung hội thoại về các chủ đề thường gặp trong cuộc sống hằng ngày như: học tập, việc làm, các vật dụng, mua sắm, các phương tiện giao thông ....

- Hiểu được các yêu cầu tổng quát về các lĩnh vực soạn thảo văn bản, thương mại, du lịch, tiếp thị... đối với các công việc văn phòng tại các doanh nghiệp thương mại và dịch vụ trong và ngoài nước
- Hiểu được các đặc trưng cơ bản về văn hóa, phong tục tập quán của con người xã hội Nhật Bản.

### **Kỹ năng**

- Vận dụng được vốn từ, cấu trúc ngữ pháp trong Tiếng Nhật để giao tiếp hiệu quả về các chủ đề thường gặp trong cuộc sống hằng ngày như: học tập, việc làm, mua sắm, phương tiện giao thông....
- Trình bày được ý kiến và cảm xúc cá nhân theo nhiều cách và sử dụng Tiếng Nhật phù hợp trong từng hoàn cảnh và từng đối tượng giao tiếp.
- Soạn thảo được các hợp đồng văn bản văn phòng, viết e-mail, báo cáo .... bằng Tiếng Nhật.
- Đọc, dịch được các tài liệu tiếng Nhật không chuyên sâu.
- Vận dụng được các kỹ năng về năng thuyết trình, thảo luận nhóm, tham gia diễn đàn, khả năng nghe chủ động vào môi trường học tập, làm việc và cuộc sống hằng ngày.
- Hoàn tất chương trình đào tạo, người học có năng lực tiếng Nhật tương đương Chứng chỉ Năng lực Nhật ngữ Quốc tế (JLPT) cấp 3 (N3) của chính phủ Nhật Bản.
- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận

### **1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp ngành Tiếng Nhật, học sinh có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Nhân viên văn phòng, thư ký, nhân viên tiếp thị, nhân viên kinh doanh, giao dịch viên tiếng Nhật
- Nhân viên hỗ trợ chăm sóc khách hàng, tư vấn viên, nhân viên hành chính, nhân sự tiếng Nhật

- 2. Thời gian khoá học:** 24 tháng (từ 25/10/2017 đến 25/10/2019)
- 3. Thời gian học tập:** 68 tuần, trong đó thời gian ôn, thi hết môn học/học phần: 08 tuần
- 4. Thời gian khai giảng, bế giảng:** 03 tuần
- 5. Quyết định phê duyệt chương trình:** Quyết định số 106/QĐ-CNTĐ-ĐT ngày 16 tháng 06 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức.
- 6. Phân bổ thời gian đào tạo:**

- Số lượng học phần: 22
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 60 tín chỉ
- Khối lượng các học phần chung/đại cương: 11 tín chỉ
- Khối lượng các học phần chuyên môn: 49 tín chỉ
- Khối lượng lý thuyết: 18 tín chỉ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 42 tín chỉ

TT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	Thời gian đào tạo			Lịch thi kết thúc (dự kiến)
			LT	TH	Ôn, Kiểm tra	
<b>A</b>	<b>Các học phần chung/đại cương</b>					
1	DCT400010	Chính trị 1	30	28	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
2	DCT400030	Pháp luật	15	13	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
3	DCT400090	Tin học	15	28	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
4	NNK100031	Anh văn 1B	30	28	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
<b>Các môn Giáo dục thể chất, QP&amp;AN (Không tính số tín chỉ trong chương trình)</b>						
5	DCK100031	Giáo dục thể chất 1	3	25	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
6	DCK100052	Giáo dục QP&AN 1B	19	24	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
<b>B</b>	<b>Các học phần chuyên môn ngành, nghề</b>					
<b>I</b>	<b>Học phần cơ sở</b>					
1	CST430061	Tiếng Nhật 1	15	133	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
2	CST430062	Tiếng Nhật 2	15	133	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
3	CST430063	Tiếng Nhật 3	15	133	2	Từ ngày 13/05/2018 đến 06/07/2018
4	CST430064	Tiếng Nhật 4	15	88	2	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
5	CST430070	Văn hóa Nhật Bản	15	28	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
<b>II</b>	<b>Học phần chuyên môn</b>					



<b>II.1</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>					
1	CNT430011	Thực hành Tiếng Nhật 1	15	133	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018
2	CNT430012	Thực hành Tiếng Nhật 2	15	133	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
3	CNT430013	Thực hành Tiếng Nhật 3	0	133	2	Từ ngày 13/05/2018 đến 06/07/2018
4	CNT430014	Thực hành Tiếng Nhật 4	0	133	2	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
5	CNT430010	Thực hành năng lực Tiếng Nhật	0	88	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
6	CNT430020	Năng Lực Tiếng Nhật	15	43	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
7	CNT430050	Tiếng Nhật thương mại	15	28	2	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
8	CNT430030	Tiếng Nhật soạn thảo văn bản	15	28	2	Từ ngày 13/05/2018 đến 06/07/2018
<b>II.2</b>	<b>Học phần tự chọn</b>					
	<i>Sinh viên tự chọn 1 trong 2 học phần sau</i>					
1	CNT430060	Tiếng Nhật IT	15	28	2	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
2	CNT430070	Tiếng Nhật văn phòng	15	28	2	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
<b>III</b>	<b>TTTTN và làm khoá luận</b>					
1	TNT430010	Thực tập tốt nghiệp	0	240	0	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
2	TNT430020	Khóa luận tốt nghiệp	0	120	0	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
	<i>Nếu không làm khóa luận tốt nghiệp thì học bổ sung 2 học phần tốt nghiệp trong phần tự chọn sau:</i>					
III.1	<b>Nhóm học phần thay thế Khóa luận hướng 1</b>					
1	TNT430040	Năng lực Tiếng Nhật nâng cao		118	2	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019

**7. Quy định về Điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp:**

Thực hiện theo Điều 27, Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ tại trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức ban hành kèm theo Quyết định số 145/QĐ-CNTĐ-ĐT ngày 26 tháng 07 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng .... năm*

**TRƯỞNG KHOA**



*Phạm Minh Trung*

